MỘT SỐ CHÍNH SÁCH CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 3/2026

(Kèm theo Công văn số: /UBND-VP ngày /02/2026 của Ủy ban nhân dân phường Vũng Áng)

Trong tháng 3/2026 có 06 Luật, 10 Nghị định, 37 Thông tư, 05 Nghị quyết chính thức có hiệu lực, sau đây là một số văn bản, chính sách quan trọng liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và liên quan mật thiết đến đời sống của Nhân dân:

1. Luật Đầu tư năm 2025 được Quốc hội thông qua ngày 11/12/2025, có hiệu lực từ ngày 01/3/2026

Theo đó, Luật có một số điểm mới đáng chú ý như sau:

(1) Cắt giảm nhiều ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện

So với Luật Đầu tư 2020, phụ lục IV của Luật Đầu tư 2025, số 143/2025/QH15 đã cắt giảm, sửa đổi phạm vi của một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.Một số ngành nghề cắt giảm có thể kể đến gồm:

+ Kinh doanh làm thủ tục về thuế; kinh doanh dịch vụ làm thủ tục hải quan; dịch vụ phụ trợ bảo hiểm; kinh doanh dịch vụ cho thuê lại lao động;

+ Kinh doanh dịch vụ giám định thương mại; kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh; kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa đã qua sử dụng…

Điều 7 Luật Đầu tư 2025 cũng quy định Chính phủ công bố danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện cần thiết phải cấp phép, chứng nhận trước khi thực hiện hoạt động và danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện phải chuyển phương thức quản lý điều kiện kinh doanh từ cấp phép, chứng nhận sang công bố yêu cầu, điều kiện kinh doanh để quản lý theo phương thức hậu kiểm.

(2) Nhà đầu tư nước ngoài không phải có dự án trước khi thành lập doanh nghiệp

(3) Điều chỉnh thời hạn hoạt động dự án đầu tư

Điều 31 Luật Đầu tư 2025 vẫn giữ quy định thời hạn dự án đầu tư không quá 50 năm với dự án ngoài khu kinh tế hoặc không quá 70 năm với dự án trong khu kinh tế. Điểm mới là nhà đầu tư được điều chỉnh tăng hoặc giảm thời hạn hoạt động của dự án trong quá trình triển khai.

(4) Thay đổi quy định với chuyển nhượng dự án đầu tư

Theo khoản 7 Điều 52 Luật 2025 việc chuyển nhượng đầu tư dự án được mở rộng hơn. Theo đó, tất cả dự án đã đã được quyết định chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận

điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc đã được cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư…

2. Luật Trí tuệ Nhân tạo năm 2025 được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025, có hiệu lực từ ngày 01/3/2026

Luật này bao quát toàn bộ quá trình hình thành, phát triển của AI, từ thiết kế - huấn luyện - kiểm thử đến cung cấp cho thị trường và sử dụng trong các hoạt động nghề nghiệp, thương mại, dịch vụ.

Theo đó, Điều 3 của Luật quy định trí tuệ nhân tạo (AI) được hiểu là việc thực hiện bằng điện tử các năng lực trí tuệ của con người như học tập, suy luận, nhận thức, phán đoán và hiểu ngôn ngữ tự nhiên.

Tuy nhiên, theo Điều 4 Luật này, AI phải lấy con người làm trung tâm, bảo đảm quyền con người, quyền riêng tư, an ninh quốc gia và tuân thủ pháp luật.

Đồng thời, AI không thay thế thẩm quyền và trách nhiệm của con người. Người vận hành luôn phải giữ quyền kiểm soát và khả năng can thiệp vào mọi quyết định do hệ thống AI tạo ra, đồng thời đảm bảo an toàn hệ thống và an ninh dữ liệu.

Điều 7 của Luật Trí tuệ nhân tạo 2025 quy định một danh mục nghiêm ngặt các hành vi bị cấm nhằm bảo vệ an ninh, quyền con người và lợi ích chung. Trong đó, đáng chú ý là cấm mọi hành vi lợi dụng hoặc chiếm đoạt hệ thống AI để xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Đặc biệt, nghiêm cấm phát triển hoặc sử dụng AI nhằm lừa dối, thao túng nhận thức, hoặc gây tổn hại nghiêm trọng đến con người và xã hội…

3. Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước 2025 được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025, có hiệu lực từ ngày 01/3/2026

Theo đó, Luật có một số điểm mới đáng chú ý như sau:

(1) Mở rộng, cho phép soạn thảo, lưu giữ bí mật nhà nước trên mạng máy tính là "mạng LAN độc lập" được thiết lập trong phạm vi trụ sở cơ quan, tổ chức, không phải mã hóa bằng mật mã cơ yếu nhằm tháo gỡ triệt để vướng mắc tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018 và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số quốc gia.

(2) Bổ sung quy định nghiêm cấm đối với hành vi sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để xâm phạm bí mật nhà nước.

(3) Bổ sung thẩm quyền, trách nhiệm trong hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước đối với chính quyền cấp xã và một số cơ quan ở trung ương tổ chức theo mô hình khu vực.

(4) Bổ sung, hoàn thiện các quy định về xử lý văn bản chứa nội dung bí mật nhà nước trên môi trường điện tử đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số quốc gia.

(5) Bãi bỏ một số nội dung quy định thủ tục hành chính trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương liên quan đến hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước.

4. Luật Phục hồi, phá sản 2025 được Quốc hội thông qua ngày 11/12/2025, có hiệu lực từ ngày 01/3/2026

Theo đó, Luật có một số nội dung đáng chú ý như sau:

(1) Hỗ trợ về thuế, phí, tín dụng, lãi suất, đất đai, chuyển đổi số... cho doanh nghiệp, hợp tác xã gặp khó khăn

Theo đó, căn cứ vào khả năng cân đối nguồn lực của Nhà nước từng thời kỳ, Chính phủ trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền cơ chế, chính sách cụ thể để hỗ trợ hoặc để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hợp tác xã trong phục hồi, phá sản. Quy định này nhằm giúp doanh nghiệp, hợp tác xã phục hồi hoạt động kinh doanh hoặc rút lui khỏi thị trường một cách có trật tự, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, lành mạnh hóa nền kinh tế.

(2) Ngân sách nhà nước bảo đảm chi phí phá sản và tạm ứng chi phí phá sản trong một số trường hợp

Ngân sách nhà nước bảo đảm tạm ứng chi phí đối với các trường hợp người nộp đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phá sản là người lao động, công đoàn, cơ quan quản lý thuế, cơ quan bảo hiểm xã hội hoặc trong trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã không còn tài sản hoặc còn tài sản nhưng không thanh lý, thu hồi được hoặc còn tài sản nhưng không đủ để nộp lệ phí phá sản, tạm ứng chi phí phá sản, thanh toán chi phí phá sản. Tiền tạm ứng chi phí phá sản trong trường hợp này sẽ được hoàn trả ngay vào ngân sách nhà nước khi bán được tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã.

(3) Khuyến khích thương lượng, hòa giải trong phục hồi, phá sản

Luật quy định khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ nợ, người tham gia thủ tục phục hồi, phá sản khác thực hiện thương lượng, hòa giải trong quá trình giải quyết vụ việc phục hồi, phá sản.

Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản có trách nhiệm tiến hành hòa giải theo đề nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ nợ, người tham gia thủ tục phục hồi, phá sản khác.

Thẩm phán có trách nhiệm tiến hành hòa giải tranh chấp liên quan đến tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã trong thủ tục phá sản theo đề nghị của người tham gia thủ tục phá sản. Trường hợp các bên thỏa thuận được với nhau về việc

giải quyết tranh chấp thì Thẩm phán lập biên bản hòa giải thành và ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc đạt được các thỏa thuận về phương án phục hồi hoặc xác nhận nợ, giải quyết tranh chấp trong thủ tục phá sản.

(4) Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết phá sản

Để phù hợp với định hướng xây dựng Tòa án điện tử, Chính phủ điện tử, thực trạng nền tảng dữ liệu số hiện hành của hệ thống Tòa án; tiết kiệm công sức, thời gian và chi phí của người tiến hành thủ tục phục hồi, phá sản, người tham gia thủ tục phục hồi, phá sản, Luật đã bổ sung quy định các thủ tục có thể thực hiện trên môi trường điện tử trong quá trình giải quyết vụ việc phục hồi, phá sản như: cấp, tống đạt, thông báo, gửi văn bản; nộp đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phục hồi, phá sản; nộp lệ phí, tạm ứng chi phí, chi phí phục hồi, phá sản; cung cấp, giao nộp tài liệu, chứng cứ; phiên họp giải quyết vụ việc phục hồi, phá sản… Đồng thời Luật cũng quy định đa dạng, linh hoạt các phương thức cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng; việc đăng công khai các thông tin liên quan đến vụ việc phục hồi, phá sản trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về phục hồi, phá sản.

(5) Bổ sung thủ tục phục hồi là thủ tục độc lập theo hướng ưu tiên áp dụng phục hồi để tạo cơ hội và nâng cao hiệu quả phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, kịp thời hỗ trợ sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế

(6) Cơ quan quản lý thuế, cơ quan bảo hiểm được nộp đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phá sản

Quy định bổ sung chủ thể nộp đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phá sản gồm cơ quan quản lý thuế, cơ quan bảo hiểm được xuất phát từ yêu cầu thực tiễn cần chấm dứt hoạt động, khai tử những doanh nghiệp, hợp tác xã nợ thuế, nợ bảo hiểm kéo dài, không còn tồn tại, hoạt động trên thực tế nhưng không thể rút khỏi thị trường do không có người nộp đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phá sản; góp phần giảm áp lực quản lý, theo dõi của các cơ quan quản lý nhà nước, cải thiện môi trường hoạt động kinh doanh, lành mạnh hóa nền kinh tế.

(7) Rút gọn thủ tục phục hồi, phá sản, nâng cao hiệu quả giải quyết vụ việc phá sản

Luật đã bổ sung thủ tục phục hồi, phá sản rút gọn đối với doanh nghiệp, hợp tác xã có ít chủ nợ, số nợ nhỏ hoặc quy mô doanh nghiệp, hợp tác xã nhỏ, siêu nhỏ và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật; mở rộng phạm vi các trường hợp áp dụng thủ tục phá sản rút gọn để rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả giải quyết vụ việc; thời hạn thực hiện các thủ tục bằng một nửa thời hạn trong thủ tục phục hồi, phá sản thông thường...

Bên cạnh đó, Luật đã rút ngắn thời gian tiến hành các thủ tục trong giải quyết phá sản như: rút ngắn thời hạn kiểm kê tài sản; thời hạn gửi giấy đòi nợ;

lập danh sách chủ nợ.... Lược bỏ quy định về điều kiện hợp lệ của Hội nghị chủ nợ đảm bảo tính linh hoạt và phù hợp thông lệ quốc tế. Đơn giản hóa thủ tục phục hồi hoạt động kinh doanh nhằm đẩy nhanh tiến độ. Giản lược thủ tục xem xét lại các quyết định của Tòa án theo hướng rút ngắn thời gian đề nghị xem xét lại; sửa đổi thẩm quyền kháng nghị của Viện kiểm sát thành kiến nghị đối với quyết định mở hoặc không mở thủ tục phá sản để phù hợp với việc chuyển thẩm quyền giải quyết đề nghị xem xét lại từ Tòa án cấp trên cho Chánh án Tòa án đã ra quyết định giải quyết.

5. Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân 2025 được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025, có hiệu lực từ ngày 01/3/2026

Theo đó, Luật có một số nội dung đáng chú ý như sau:

(1) Luật chỉ quy định những vấn đề mang tính ổn định, có giá trị lâu dài; các nội dung khác giao UBTVQH ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành để bảo đảm tính linh hoạt, chủ động trong thực tiễn thi hành Luật.

(2) Bổ sung nguyên tắc bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên tắc giám sát toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; nguyên tắc bảo đảm gắn kết giữa hoạt động giám sát với việc hoàn thiện chính sách, pháp luật, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, địa phương.

(3) Bổ sung các quy định về phân công, phân cấp, phân quyền, phối hợp trong hoạt động giám sát.

(4) Sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến bảo đảm thực hiện nghị quyết, kết luận, yêu cầu, kiến nghị giám sát.

(5) Sửa đổi, bổ sung các quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của Quốc hội, cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, HĐND, cơ quan của HĐND, đại biểu HĐND và thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong hoạt động giám sát.

6) Bổ sung quy định về giám sát trách nhiệm tuân thủ việc tổ chức lấy ý kiến trong quá trình xây dựng dự án luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của UBTVQH.

(7) Bổ sung quy định về ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động giám sát.

6. Luật Quy hoạch 2025 được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025, có hiệu lực từ ngày 01/3/2026

Luật quy định hệ thống quy hoạch cấp quốc gia, vùng, tỉnh, đô thị và nông thôn, theo hướng đơn giản hóa thủ tục, tăng cường phân cấp, phân quyền và xử lý chồng chéo quy hoạch.

Luật cho phép quyết định đầu tư đối với dự án đặc biệt, cấp bách khác với quy hoạch hiện hành, sau đó thực hiện rà soát, điều chỉnh theo trình tự rút gọn nhằm tháo gỡ vướng mắc cho hoạt động đầu tư.

Quy trình lập quy hoạch được đổi mới theo hướng cho phép triển khai đồng thời các loại quy hoạch, thay vì tuần tự như trước; đồng thời cắt giảm thủ tục hành chính trong điều chỉnh quy hoạch.

Bên cạnh đó, Luật đẩy mạnh phân cấp trong phê duyệt, tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch; xử lý tình trạng "quy hoạch treo" khi quá 5 năm không triển khai kế hoạch sử dụng đất thì phải điều chỉnh hoặc hủy bỏ theo quy định pháp luật đất đai.

7. Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý hệ thống thông tin và thị trường bất động sản, có hiệu lực từ ngày 01/3/2026

Theo đó, từ 01/3/2026, quản lý bất động sản theo mã định danh điện tử. Cụ thể, tại khoản 5 Điều 3 Nghị định 357/2025/NĐ-CP, mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản bao gồm nhà ở và phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng.

Đây là chuỗi ký tự số và chữ tối đa không quá 40 ký tự được cấp riêng cho mỗi căn nhà (chung cư, riêng lẻ) hoặc bất động sản trong công trình xây dựng được quản lý trong hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và bất động sản.

Trong đó, Sở Xây dựng thực hiện gắn thông tin mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản là nhà ở với các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn cùng thời điểm ban hành văn bản thông báo về nhà ở đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai.

Ngoài ra, Nghị định này còn quy định về:

- Mã định danh điện tử của đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư
- Mã định danh điện tử của chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản
- Mã định danh điện tử của cá nhân được thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở.

8. Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ về tổ chức hoạt động quỹ xã hội từ thiện, có hiệu lực từ ngày 01/3/2026

Theo đó, quỹ xã hội, quỹ từ thiện có nghĩa vụ công khai các khoản đóng góp, tài sản đã tiếp nhận và kết quả sử dụng trên phương tiện thông tin đại chúng trước ngày 31/3 hằng năm.

Đồng thời, Quỹ hoạt động trong lĩnh vực nào thì chịu sự quản lý của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực đó và chỉ thực hiện tài trợ, hỗ trợ trong phạm vi hoạt động theo điều lệ, trừ trường hợp tham gia hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, khẩn cấp.

9. Nghị định số 31/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lưu trữ, có hiệu lực từ ngày 08/3/2026

Theo đó, Nghị định quy định mức phạt tiền tối đa đến 30 triệu đồng trong lĩnh vực lưu trữ. Cụ thể, các hành vi như truy cập, sao chép, chia sẻ trái phép tài liệu lưu trữ; cung cấp, chuyển giao, hủy, mua bán hoặc chiếm đoạt tài liệu; làm hỏng, làm mất tài liệu; sử dụng tài liệu để bịa đặt, bôi nhọ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm… mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự sẽ bị phạt từ 20 đến 30 triệu đồng.

10. Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/02/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quản lý và sử dụng con dấu; quản lý, sử dụng pháo; quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú, Luật Căn cước, có hiệu lực từ ngày 15/3/2026

Theo quy định tại Nghị định này, trong thời hạn 1 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hủy bỏ đăng ký thường trú của thủ trưởng cấp trên trực tiếp hoặc ngay sau khi ra quyết định hủy bỏ đăng ký thường trú đối với công dân, cơ quan đăng ký cư trú thực hiện việc xóa đăng ký thường trú đối với công dân và cập nhật việc xóa đăng ký thường trú vào Cơ sở dữ liệu về cư trú, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thời hạn trên cũng được áp dụng với trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ quan đăng ký cư trú tiếp nhận thông tin phản ánh về người thuộc trường hợp bị xóa đăng ký thường trú quy định tại điểm a, đ khoản 1 điều 24 Luật Cư trú.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày hộ gia đình có người thuộc diện xóa đăng ký thường trú thì người thuộc diện xóa đăng ký thường trú hoặc đại diện hộ gia đình hoặc người đại diện theo pháp luật có trách nhiệm thực hiện thủ tục xóa đăng ký thường trú.

Hồ sơ xóa đăng ký thường trú gồm tờ khai thay đổi thông tin cư trú và giấy tờ, tài liệu chứng minh thuộc một trong các trường hợp xóa đăng ký thường trú. Người thực hiện thủ tục nộp 1 hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) đến cơ quan đăng ký cư trú.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ thì cơ quan đăng ký cư trú thực hiện xóa đăng ký thường trú đối với công dân và cập nhật việc xóa đăng ký thường trú vào Cơ sở dữ liệu về cư trú, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Sau khi thực hiện việc xóa đăng ký thường trú, cơ quan đăng ký cư trú thông báo bằng văn bản giấy hoặc bản điện tử hoặc hình thức điện tử khác cho người bị xóa đăng ký thường trú hoặc đại diện hộ gia đình.

10. Thông tư số 1/2026/TT-BNV ngày 09/01/2026 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương đối với người được tuyển dụng vào công chức, có hiệu lực từ ngày 01/3/2026

Theo đó, người đã hưởng lương theo các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP căn cứ vào hệ số lương đang hưởng, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) và ngạch công chức của vị trí việc làm mới như sau:

- Có ngạch công chức với hệ số bậc lương trùng với hệ số đang hưởng, thì được xếp ngang bậc lương và tiếp tục hưởng tỷ lệ phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có). Thời điểm hưởng lương mới được tính từ ngày ký quyết định xếp lương theo vị trí việc làm được tuyển dụng.

- Có ngạch công chức với hệ số bậc lương khác so với hệ số đang hưởng, thì cách xếp lương được phân theo từng tình huống cụ thể.

Chưa hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung: Căn cứ vào hệ số lương đang hưởng để xếp vào hệ số lương gần nhất (có thể cao hơn hoặc thấp hơn) trong ngạch công chức mới. Thời điểm hưởng lương mới tính từ ngày ký quyết định xếp lương.

Đang hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung: Căn cứ vào tổng hệ số lương cộng phụ cấp thâm niên vượt khung đang hưởng để xác định hệ số lương gần nhất trong ngạch công chức mới.

Nếu hệ số lương hoặc tổng hệ số lương cộng phụ cấp thâm niên vượt khung đang hưởng cao hơn hệ số lương ở bậc cuối cùng của ngạch công chức mới thì xếp vào bậc lương cuối cùng và được hưởng thêm hệ số chênh lệch bảo lưu.

11. Thông tư số 25/2025/TT-NHNN ngày 31/8/2025 của Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2024/TT-NHNN quy định việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán

Theo Thông tư, từ 01/3/2026, đối với tài khoản thanh toán của tổ chức - bao gồm cả hộ kinh doanh thì tên tài khoản bắt buộc phải thể hiện tên của tổ chức theo giấy phép thành lập, quyết định thành lập, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các giấy tờ hợp pháp khác chứng minh việc thành lập và hoạt động của tổ chức.

Theo đó, đối với hộ kinh doanh mở và sử dụng tài khoản thanh toán phục vụ hoạt động kinh doanh, tên tài khoản phải được thể hiện phù hợp với tên hộ kinh doanh ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các hồ sơ pháp lý tương ứng theo quy định của pháp luật. Đối với tài khoản thanh toán của cá nhân, tên tài khoản phải được xác lập theo họ và tên của cá nhân đúng với thông tin thể hiện trên giấy tờ tùy thân hợp pháp được sử dụng khi thực hiện thủ tục mở tài khoản.

Trên đây là một số văn bản pháp luật có hiệu lực trong tháng 3/2026, Ủy ban nhân dân phường tổng hợp, cung cấp thông tin đến các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ thực hiện./.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG